



**TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ
DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP**
PetroVietNam Chemical & Services Corporation

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

(Ban hành theo thông tư số 96/2020/TT-B TC ngày 16/11/2020
của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Cam kết đến thành công



THÔNGIỆP BAN LÃNH ĐẠO

Kính gửi quý khách hàng, đối tác và cổ đông của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí (PVChem),

Năm 2022, ghi dấu chặng đường 32 năm hình thành và phát triển của PVChem (08/3/1990 - 08/3/2022). Nhân dịp này, Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV PVChem trân trọng bày tỏ lòng tri ân đến Công ty Mẹ-Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các cơ quan, đoàn thể, các khách hàng, đối tác, cổ đông đã luôn đồng hành, tin tưởng đối với sự phát triển của PVChem, đặc biệt là sự chia sẻ khó khăn trong thời gian qua. Đây là niềm tự hào, là động lực mạnh mẽ giúp PVChem không ngừng đổi mới và nỗ lực để hoàn thành tốt nhất sứ mệnh trở thành Nhà cung cấp dịch vụ và sản phẩm hóa kỹ thuật chuyên nghiệp, kiến tạo chuỗi giá trị cho Khách hàng, Nhà Đầu tư và Người lao động.

Các Quý khách hàng, đối tác và cổ đông thân mến,

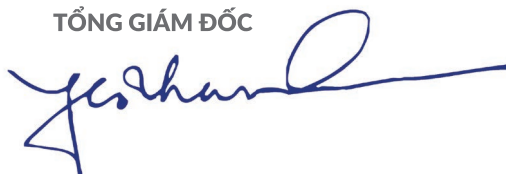
Nhìn lại quá trình 32 năm xây dựng và phát triển, PVChem đã trải qua không ít khó khăn, thách thức. Song được sự quan tâm, tạo điều kiện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, sự tin tưởng, đồng hành của khách hàng, đối tác và sự quyết tâm, nỗ lực của tập thể Lãnh đạo, CBCNV PVChem qua các thời kỳ đã giúp PVChem lớn mạnh và phát triển như ngày hôm nay. Trong giai đoạn 2019 - 2021, trước những khó khăn của Ngành Dầu khí do tác động của đại dịch Covid-19, PVChem vẫn về đích và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trước 30 ngày. Đặc biệt, giá cổ phiếu của PVChem (mã Chứng khoán PVC) trong những tháng đầu năm 2022 có sự tăng trưởng mạnh mẽ đã chứng tỏ sự tin tưởng, tin nhiệm của các cổ đông, nhà đầu tư đối với PVChem.

Năm 2022 là năm bản lề trong việc thực hiện Chiến lược phát triển đến 2035, tầm nhìn đến 2045 và Kế hoạch 5 năm (2021-2025) của PVChem, PVChem đặt mục tiêu tập trung đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để đầu tư các dự án với mong muốn và kỳ vọng tạo ra sự đột phá và phát triển bền vững cho PVChem trong tương lai. Theo Chiến lược phát triển, quy mô vốn điều lệ của PVChem sẽ tăng có lộ trình từ 500 tỷ đồng lên 5.000 tỷ đồng, PVChem định hướng tập trung đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh, các dự án thuộc chuỗi dịch vụ của Ngành Dầu khí với cơ cấu tăng tỉ trọng của lĩnh vực sản xuất, trong 3 lĩnh vực chính của Tổng công ty là sản xuất, dịch vụ và thương mại. Song song với công tác mở rộng đầu tư, PVChem sẽ tiếp tục tập trung cho công tác tái cấu trúc, đổi mới công tác quản trị, điều hành, nâng cao năng suất lao động, chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng xu hướng phát triển mới của Ngành Dầu khí.

Một lần nữa, Ban lãnh đạo PVChem xin được gửi lời cảm ơn chân thành, lời chúc sức khỏe và thành công đến Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các khách hàng, đối tác, cổ đông và toàn thể CBCNV PVChem. Chúc PVChem bước sang tuổi mới tràn đầy năng lượng và khát vọng, vững niềm tin vượt qua mọi khó khăn, thách thức để gặt hái những thành công mới, không ngừng lớn mạnh và phát triển bền vững.

Trân trọng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Công Thành

CHỦ TỊCH HĐQT



Trương Đại Nghĩa



PV CHEM

**I. THÔNG TIN
DOANH NGHIỆP**

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN TỔNG CÔNG TY

Tên Tổng công ty: Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP

Tên tiếng anh: PetroVietNam Chemical & Services Corporation

Tên viết tắt: PVChem

Mã chứng khoán: PVC

Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0100150873

Trụ sở chính: Tầng 6, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

ĐT: 024.38562861

Fax: 024.38562552

Email: mail@pvchem.com.vn

Website: www.pvchem.com.vn

A man in a dark suit stands on a rooftop, looking out over a city skyline at night. The city lights are visible in the background. Overlaid on the scene is a glowing white outline of a world map. The overall color palette is blue and white, with the city lights providing a warm contrast. On the right side, there are large, semi-transparent geometric shapes, including a bar chart and a stylized 'U' shape.

PVCEM

**TẦM NHÌN, SỨ MỆNH,
GIÁ TRỊ CỐT LÕI**



Tầm nhìn:

Trở thành nhà cung cấp hàng đầu Việt Nam, có uy tín trong khu vực về hóa chất, dịch vụ kỹ thuật cao phục vụ ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác.



Sứ mệnh:

Cung cấp dịch vụ và sản phẩm hóa kỹ thuật, kiến tạo giá trị thành công cho Khách hàng, Nhà đầu tư và Người lao động.



Giá trị cốt lõi:

CHUYÊN NGHIỆP - HIỆU QUẢ- PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Nguyên tắc phát triển

- Cung cấp dịch vụ và sản phẩm chuyên nghiệp, đáp ứng các tiêu chuẩn của khách hàng;
- Phát triển sản xuất - đầu tư, kinh doanh bền vững, đầu tư có chọn lọc và hiệu quả;
- Đảm bảo môi trường làm việc gắn kết, chuyên nghiệp, sáng tạo, mang lại lợi ích xã hội;
- Đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông, khách hàng và người lao động.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1990

Ngày 8/3

PVChem (trước đây là DMC) được thành lập với tên gọi Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí theo Quyết định số 182/ QĐ-TC-DK ngày 8/3/1990 của Tổng cục Dầu khí (nay là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam).

2007

Ngày 15/11

Cổ phiếu PVC chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện cổ phần hóa chuyển thành sang mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần.

Ngày 28/04

2005

Chuyển đổi mô hình hoạt động thành mô hình Công ty Mẹ - Công ty con.

Ngày 05/02

2008

2010

Ngày 10/10

PVChem đánh dấu mốc doanh thu đạt hàng nghìn tỷ đồng.

2020

Ngày 09/01

Tổng công ty Dung dịch khoan và Hoá phẩm Dầu khí (DMC) chính thức đổi tên thành Tổng công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí (PVChem).

Đón nhận huân chương lao động hạng nhất.

Năm

2015

Năm đầu tiên thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025, Chiến lược phát triển đến năm 2025 định hướng đến năm 2045.

Năm

2021

PVCHEM

Cam kết đến thành công

A photograph of several oil pumpjacks (jack-o'-lanterns) in an oil field. The scene is captured during sunset or sunrise, with a warm, golden light illuminating the sky and the machinery. The pumpjacks are made of dark metal and have large, yellow-painted counterweights. The perspective is from a low angle, looking up at the structures. The text is overlaid on the left side of the image.

PVCHEM

**NGHÀNH NGHỀ
KINH DOANH CHÍNH**

SẢN XUẤT

Sản xuất các hoá chất, hoá phẩm, nguyên vật liệu và các thiết bị phục vụ cho nghiên cứu chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu, thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến dầu khí và các ngành công nghiệp khác.

KINH DOANH

Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan: Kinh doanh khí đốt và các nhiên liệu sinh học; Buôn bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan: Dầu nhờn.

Kinh doanh các hoá chất, hoá phẩm, nguyên vật liệu và các thiết bị phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác vận chuyển, tồn chứa, chế biến dầu khí và các ngành kinh tế.

Kinh doanh phụ gia cho dung dịch khoan....

DỊCH VỤ KỸ THUẬT

Cung cấp dịch vụ phân tích, thí nghiệm dung dịch khoan và hoá phẩm trong thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa khí; Dịch vụ phân tích vật lý và hoá học của dầu thô (thành phần hoá học, điểm đông, tính chất lưu biến, độ nhớt...);

Dịch vụ lưu trữ, bảo quản mẫu cho phân tích thể tích nước vỉa/dầu chứa ở điều kiện áp suất cao, nhiệt độ cao.

Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp.

Nghiên cứu chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu và các dịch vụ kỹ thuật dầu khí khác.

Đánh giá tác động môi trường và đưa ra các biện pháp xử lý môi trường.

Xử lý môi trường và chuyên giao công nghệ xử lý môi trường.

Tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp các giải pháp kỹ thuật, chế tạo, lắp đặt vận hành hệ thống thiết bị xử lý môi trường (nước cấp, nước thải, khí thải, chất thải rắn).

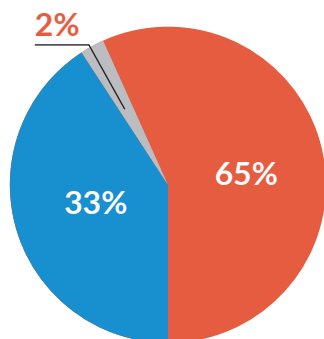
Tư vấn về bảo vệ môi trường.

Đánh giá tác động môi trường, báo cáo về môi trường.

Tư vấn, lập hồ sơ xin cấp giấy phép về bảo vệ môi trường.

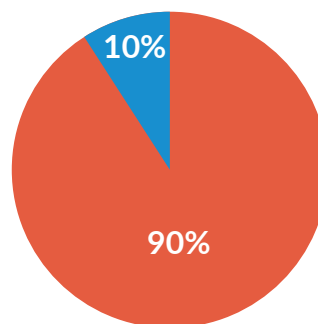
Tư vấn xin cấp phép khai thác nước (nước mặt, nước biển, nước ngầm).

Tư vấn lập báo cáo về an toàn hóa chất.



Ngành nghề kinh doanh chính

- Lĩnh vực Sản xuất: chiếm 2% tổng doanh thu hợp nhất
- Lĩnh vực kinh doanh: chiếm 65% tổng doanh thu hợp nhất
- Lĩnh vực dịch vụ: chiếm 33% tổng doanh thu hợp nhất

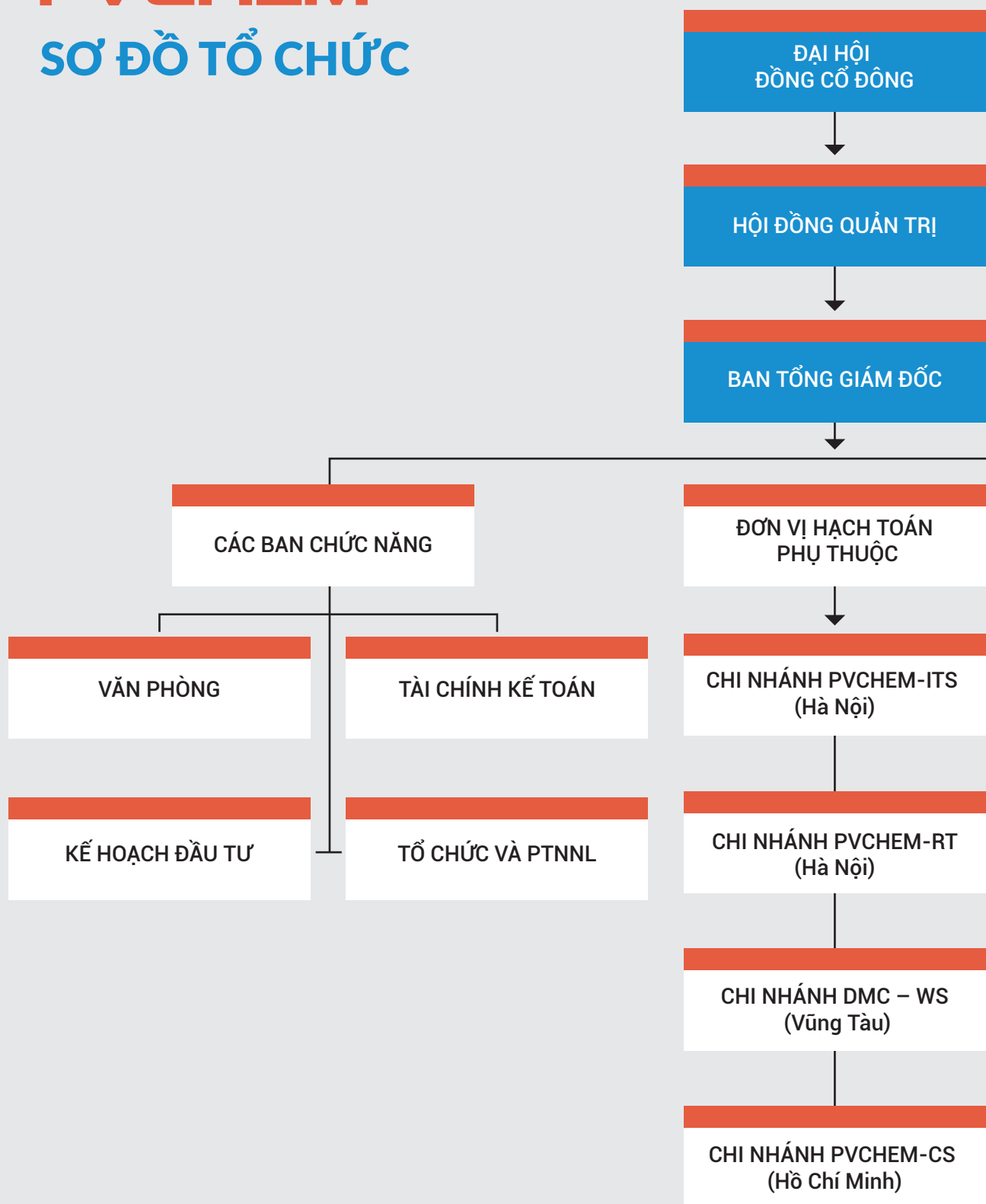


Địa bàn kinh doanh chính

- Khu vực Miền Bắc: chiếm 10% tổng doanh thu hợp nhất
- Khu vực Miền Nam: chiếm 90% tổng doanh thu hợp nhất

PVCHEM

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



ỦY BAN KIỂM TOÁN/
BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN
ĐỘC LẬP

CÔNG TY DMC
MIỀN NAM (51%) (Vũng Tàu)

CÔNG TY TNHH
PVCHEM- TECH (100%) (Hà Nội)

CÔNG TY TNHH DMC (100%)
(Vũng Tàu)

CÔNG TY MI -VIETNAM (51%)
(Vũng Tàu)

ĐƠN VỊ LIÊN KẾT

CÔNG TY DMC - VTS
(30%) (Lào)

THÔNG TIN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Trương Đại Nghĩa
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Giới tính: Nam
Sinh ngày: 30/11/1973
Thời gian công tác tại PVChem: Từ 28/04/2018-nay



Ông Phan Công Thành
Ủy Viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 05/10/1974
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 01/2016-nay



Ông Trần Hồng Kiên
Ủy viên Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 08/11/1981
Giới tính: Nam
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 12/2019-nay



Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh
Ủy viên Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 01/4/1977
Giới tính: Nam
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 07/2010-nay



Ông Hà Duy Tân
Ủy viên Hội đồng quản trị

Sinh ngày: 16/11/1974
Giới tính: Nam
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 11/2009-nay

THÔNG TIN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông Phan Công Thành
Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 05/10/1974
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 01/2016-nay



Ông Phạm Ngọc Khuê
Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 26/3/1967
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 06/2019-nay



Ông Bùi Tuấn Ngọc
Phó Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 23/03/1966
Thời gian công tác tại PVChem:
Từ năm 1991-2007; từ Tháng 9/2011-nay



Ông Trương Việt Phương
Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 21/9/1980
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 08/2018-nay

THÔNG TIN KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN



Ông Trần Văn Trinh
Kế toán trưởng

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 06/3/1971
Thời gian công tác tại PVChem: Từ 07/2011 - nay



Ông Trần Hồng Kiên
UV.HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

Sinh ngày: 08/11/1981
Giới tính: Nam
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 12/2019-nay



Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh
UV.HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Sinh ngày: 01/4/1977
Giới tính: nam
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 07/2010-nay



Ông Hà Duy Tân
UV.HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Sinh ngày: 16/11/1974
Giới tính: Nam
Thời gian công tác tại PVChem: Từ tháng 11/2009-nay

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Ông Hoàng Trọng Dũng

Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc PVChem, thôi là Ủy viên HĐQT PVChem theo Nghị quyết số 882/NQ-PVChem ngày 28/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông PVChem và thôi giữ chức Tổng giám đốc PVChem theo Quyết định số 583/QĐ-PVChem ngày 28/4/2021 của Hội đồng quản trị PVChem.

Ông Phan Công Thành

Phó Tổng giám đốc PVChem giữ chức Ủy viên HĐQT PVChem theo Nghị quyết số 882/NQ-PVChem ngày 28/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông PVChem và giữ chức Tổng giám đốc PVChem theo Quyết định số 584/QĐ-PVChem ngày 28/4/2021 của Hội đồng quản trị PVChem.



Cam kết đến thành công



PVCHEM
CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC: 04 Chi nhánh

- **TỔNG CÔNG TY PVCHEM-CHI NHÁNH DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (PVCHEM- ITS);**
- **CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY PVCHEM - TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT (PVCHEM - RT)**
- **TỔNG CÔNG TY PVCHEM-CHI NHÁNH DỊCH VỤ HÓA CHẤT DẦU KHÍ (PVCHEM-CS)**
- **CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY DMC- CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ DỊCH VỤ GIẾNG KHOAN (DMC-WS)**

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

Công ty TNHH PVChem-Tech

Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC, số 15 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Tp.Hà Nội

VĐL: 30.000.000.000 tỷ đồng

Tỷ lệ sở hữu: 100%

Lĩnh vực hoạt động

- Nghiên cứu, phát triển thực hiện khoa học tự nhiên và kỹ thuật;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên;
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác: cung cấp giải pháp, dịch vụ chống ăn mòn công trình công nghiệp; nghiên cứu chuyển giao công nghệ...
- Dịch vụ phân tích, kiểm định, giám sát các sản phẩm dầu mỏ
- Kinh doanh khí đốt, các sản phẩm từ khí đốt, nhiên liệu sinh học
- Bán buôn ga công nghiệp: oxy, hydro, nitơ, H2O2 và các loại khí khác...

Công ty TNHH Dung dịch khoan và Dịch vụ Dầu khí (DMC)

Địa chỉ: Số 35- Đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa VT

Vốn Điều lệ: 90.000.000.000 tỷ đồng

Tỷ lệ sở hữu: 100%

Lĩnh vực hoạt động

- Cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và xử lý giếng khoan dầu khí, tăng cường thu hồi dầu; cung cấp dịch vụ hóa chất cho thăm dò, khai thác, vận chuyển dầu khí.
- Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp, dịch vụ làm sạch, bảo trì, bảo dưỡng nhà máy trong ngành công nghiệp dầu khí, công nghiệp điện,và các ngành công nghiệp khác.
- Kinh doanh khí đốt và các sản phẩm từ khí đốt, nhiên liệu sinh học.
- Kinh doanh nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan...

Công ty Cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC - Miền Nam

Địa chỉ: Số 24/8 Lê thánh tông, phường thắng nhất, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa VT.

Vốn Điều lệ: 20.400.000.000 tỷ đồng

Tỷ lệ sở hữu: 51%

Lĩnh vực hoạt động

- Sản xuất, pha chế các loại hóa chất, hóa phẩm cho ngành Dầu khí (Bentonite, Xi măng G; Silica flour,...) và các ngành kinh tế khác;
- Kinh doanh hóa chất, hóa phẩm phục vụ ngành Dầu khí và các ngành kinh tế khác;
- Cung cấp dịch vụ logistics ở khu vực Miền Nam.

Công ty TNHH Dung dịch khoan MI-VN

Địa chỉ: 99 Lê Lợi, Phường 6 thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Vốn Điều lệ: 63.338.006.000 tỷ đồng

Tỷ lệ sở hữu: 51%

Lĩnh vực hoạt động

Cung cấp dịch vụ dung dịch khoan tại Việt Nam

CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty TNHH Liên doanh DMC- VTS (Lào).

Vốn Điều lệ: 12.769.655.880

Tỷ lệ sở hữu: 30%

Lĩnh vực hoạt động

Tim kiếm, thăm dò, chế biến Barite, khoáng sản tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.



5. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN CỦA PVCHEM

5.1. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xây dựng và phát triển PVChem thành nhà cung cấp chuyên nghiệp dịch vụ hóa kỹ thuật, nhà sản xuất - kinh doanh các sản phẩm hóa chất, hóa dầu hàng đầu tại Việt Nam và trong khu vực, có uy tín trong nước và quốc tế. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân giai đoạn 2021-2025 là 20-28% và 12-15% cho giai đoạn 2026 - 2035.

5.2. MỤC TIÊU CỤ THỂ THEO TỪNG LĨNH VỰC

5.2.1. Lĩnh vực Dịch vụ dung dịch khoan

Duy trì và phát triển tối thiểu 70% thị phần dịch vụ dung dịch khoan trong nước.

5.2.2. Lĩnh vực Dịch vụ Công nghiệp

-Mục tiêu tăng trưởng doanh thu: 10-15%/năm.

- Lĩnh vực dịch vụ làm sạch chiếm 20% thị phần trong ngành, dịch vụ xử lý nước, tư vấn môi trường chiếm 20% thị trường trong và ngoài ngành; Lĩnh vực dịch vụ hỗ trợ khai thác chiếm khoảng 20-30% thị phần trong ngành.

- Triển khai dịch vụ hỗ trợ khai thác Dầu khí: xử lý giếng, hoàn thiện giếng xử lý loại trừ lắng đọng vô cơ, lắng đọng hữu cơ trong cần khai thác, hệ thống thiết bị bề mặt, xử lý trong vận chuyển dầu khí và tăng cường thu hồi dầu (EOR).

- Triển khai dịch vụ kỹ thuật cho khâu sau: mở rộng, phát triển trở thành đơn vị có uy tín trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho khâu sau của ngành Dầu khí bao gồm: dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa các công trình dầu khí, dịch vụ chống ăn mòn, dịch vụ hóa kỹ thuật, dịch vụ làm sạch và xử lý môi trường, dịch vụ làm sạch bằng nước áp lực cao; dịch vụ thay thế chất xúc tác; dịch vụ sửa chữa và phục hồi các thiết bị quay,...

- Trở thành một trong những đơn vị uy tín trong ngành dầu khí về lĩnh vực Chống ăn mòn, gia tăng tuổi thọ công trình và O&M.

-Phấn đấu trở thành đơn vị thuộc TOP 3 cung cấp dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng các công trình dầu khí tại Việt Nam.

-Phấn đấu thuộc TOP 5 các công ty cung cấp dịch vụ môi trường uy tín tại Việt Nam, trong đó tập trung vào các dịch vụ xây dựng và vận hành (O&M) các trạm nước thải, cung cấp các tư vấn về quản lý môi trường.

-Phát triển dịch vụ hoá, kỹ thuật khâu sau cho lĩnh vực lọc hoá dầu và công nghiệp.

-Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế, phát triển quy mô và hiệu quả các hoạt động.

5.2.3. Lĩnh vực kinh doanh

-Kinh doanh Hóa chất khoan: Duy trì các khách hàng hiện có, đảm bảo kế hoạch phát triển các dự án dầu khí của PVN. Phấn đấu gia tăng thị phần cung cấp dịch vụ tại Vietsovpetro, Cuu Long JOC, PVEP PO và các dịch vụ hợp đồng dầu khí.

-Kinh doanh Hóa chất khai thác: Duy trì các hợp đồng dịch vụ hóa chất đã và đang thực hiện từ giai đoạn 2018-2020, phát triển mở rộng cung cấp dịch vụ các lô mỏ mới.

-Kinh doanh Hóa chất lọc dầu: Duy trì và gia tăng thị phần với khách hàng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất và Nhà máy Lọc hoá dầu Nghi Sơn, cung cấp hoá chất và phụ gia trong giai đoạn vận hành thử cũng như chính thức của dự án LSP và Dự án Nhà máy sản xuất Polypropylene (PP) và Kho ngầm chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).

- Kinh doanh hóa chất Công nghiệp khác: Phát triển kinh doanh hoá chất cho công nghiệp điện, sản xuất đạm, sơn và hóa chất xử lý nước cho các ngành công nghiệp và cung cấp các sản phẩm dân dụng.

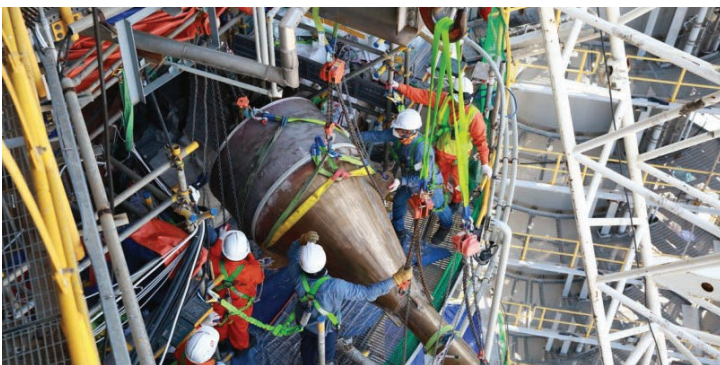
- Kinh doanh Sản phẩm Lọc hóa dầu: Duy trì và gia tăng thị phần kinh doanh các sản phẩm hiện có (Hạt nhựa các loại, Lưu huỳnh). Phấn đấu tăng thị phần sản xuất trong nước đối với sản phẩm Lưu huỳnh.

5.2.4. Lĩnh vực sản xuất

- Phấn đấu sản lượng sản xuất đạt mức 105.500 tấn/năm bao gồm: Xi măng G, Bentonite, các sản phẩm hoá chất, hoá dầu, sản phẩm Nhà máy sản xuất PP Filer Master bacht/compound từ bột PP của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Nhà máy sản xuất Pet chip tái chế, Dự án Nhà máy SX Oxy già ... phục vụ khoan khai thác dầu khí và cung cấp cho các nhà máy lọc hoá dầu cũng như các ngành công nghiệp khác.

- Sản phẩm sản xuất đảm bảo các tiêu chuẩn quốc tế.

- Đầu tư nghiên cứu kinh doanh và sản xuất thương mại một số sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường (như khí công nghiệp,...).



6. NHẬN DIỆN VÀ PHÒNG NGỪA RỦI RO

Hoạt động của PVChem chịu sự điều chỉnh của hệ thống văn bản luật Việt Nam, chính sách, quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.... Sự thay đổi của các quy định pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước, quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam có ảnh hưởng trực tiếp đến mọi mặt hoạt động của PVChem, từ quá trình sản xuất, kinh doanh với bên ngoài cho đến công tác tổ chức, quản lý vận hành hệ thống nội bộ.

Vì vậy, Ban lãnh đạo PVChem luôn chú trọng công tác quản trị những rủi ro về mặt tuân thủ pháp lý cũng như các quy định nội bộ và có những kế hoạch hành động nhằm đảm bảo tính tuân thủ tại PVChem trong việc điều hành như: Theo dõi, cập nhật những thay đổi trong các chính sách, quy định pháp luật có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của PVChem; xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, tạo cơ sở pháp lý vững chắc trong quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty; tuyên truyền phổ biến pháp luật đến tất cả các cấp quản lý từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên/trực thuộc; kiến nghị cấp có thẩm quyền cải tiến chính sách, ưu tiên phát triển dịch vụ trong nước, dịch vụ trong ngành. Tổng công ty nhận diện bốn nhóm rủi ro trọng yếu, cụ thể như sau:

RỦI RO QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

Thị trường lao động lĩnh vực dầu khí đặc biệt là lao động chất lượng cao luôn có sự cạnh tranh gay gắt, các doanh nghiệp luôn tìm kiếm, thu hút các lao động có chuyên môn sâu, giàu kinh nghiệm, tiềm ẩn rủi ro chảy máu chất xám. Để đảm bảo nguồn lao động cho hoạt động SXKD, PVChem luôn duy trì các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn lực như: tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự chất lượng cao; xây dựng chính sách lương, thưởng minh bạch, công bằng, gắn liền với hiệu quả và giá trị đóng góp của từng người lao động trong công việc; chú trọng đến việc thực hiện chính sách phúc lợi, an sinh xã hội nhằm tạo điều kiện cho người lao động luôn được hưởng chế độ đãi ngộ cao nhất; xây dựng môi trường làm việc năng động, cạnh tranh lành mạnh, mang bản sắc văn hóa PVChem nói riêng và văn hóa Dầu khí nói chung.

RỦI RO VỀ CHÍNH SÁCH

Hoạt động của PVChem chịu sự điều chỉnh của hệ thống văn bản luật Việt Nam, chính sách, quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán....Sự thay đổi của các quy định pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước, quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam có ảnh hưởng trực tiếp đến mọi mặt hoạt động của PVChem, từ quá trình sản xuất, kinh doanh với bên ngoài cho đến công tác tổ chức, quản lý vận hành hệ thống nội bộ. Để giảm thiểu rủi ro này, PVChem luôn theo dõi, cập nhật những thay đổi trong các chính sách, quy định pháp luật có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của PVChem; rà soát, cập nhật hệ thống các quy chế, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, tạo cơ sở pháp lý vững chắc trong quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty; tuyên truyền phổ biến pháp luật đến tất cả các cấp quản lý từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên/trực thuộc; kiến nghị cấp có thẩm quyền cải tiến chính sách, ưu tiên phát triển dịch vụ trong nước, dịch vụ trong ngành.

RỦI RO VỀ THỊ TRƯỜNG

Hoạt động chính của PVChem chính là cung cấp hóa chất, hóa phẩm và các dịch vụ kỹ thuật phục vụ hoạt động thăm dò, khoan, khai thác dầu khí. Do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, biến động giá dầu đã tác động lớn đến ngành công nghiệp dầu khí, gây giảm sút cả về khối lượng công việc, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt dẫn đến giá dịch vụ dầu khí sụt giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của PVChem.

Trước những khó khăn này, để tiếp tục ổn định và phát triển, PVChem đã tập trung và quyết liệt trong công tác tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy quản lý, tăng cường nguồn lực trực tiếp tại các đơn vị sản xuất kinh doanh hiệu quả; tập trung nghiên cứu và triển khai đầu tư các dự án, phát triển các dịch vụ, kinh doanh các sản phẩm trong lĩnh vực là thế mạnh của PVChem

NHÓM RỦI RO VỀ TÀI CHÍNH

● Rủi ro tín dụng:

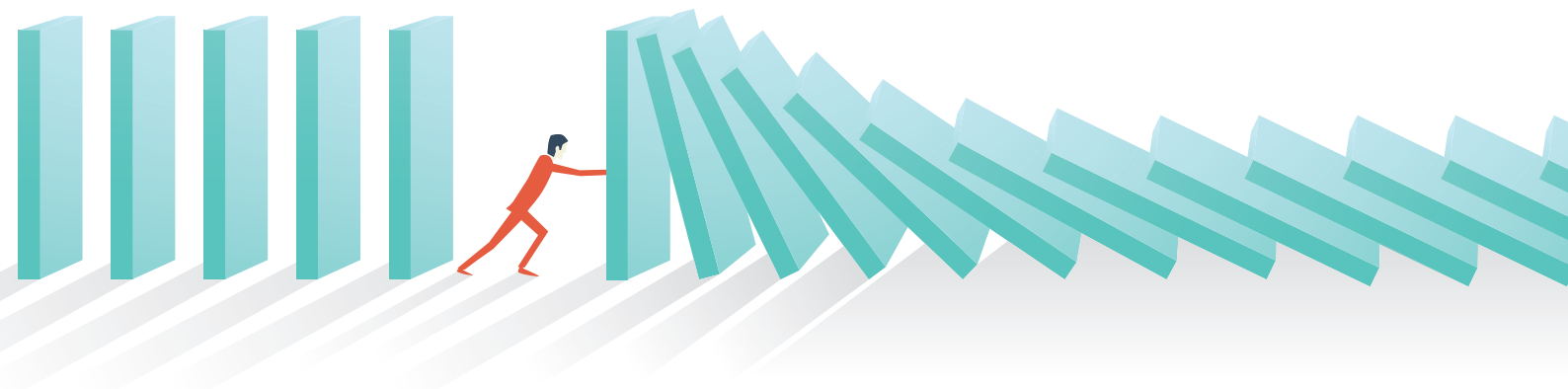
PVChem đã có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá mức độ rủi ro tín dụng. Ngoài ra, PVChem luôn thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn theo đúng quy định của Nhà nước để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

● Rủi ro về tỷ giá hối đoái:

PVChem thực hiện một số giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó PVChem sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. PVChem đã chú trọng đến việc phân tích rủi ro tỷ giá để có điều chỉnh các khoản mục ngoại tệ tương ứng. Đàm phán và lựa chọn đồng tiền thanh toán là ngoại tệ thông dụng, có sẵn trên thị trường. Lựa chọn tổ chức tín dụng lành mạnh, có dự trữ ngoại hối tốt và đầy đủ các giấy phép theo quy định của pháp luật.

● Rủi ro về lãi suất:

PVChem chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này được PVChem quản lý thông qua việc duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho PVChem từ các nguồn vay thích hợp.



PVCHEM

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
TRONG NĂM 2021**



1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Bảng 1. Kết quả SXKD hợp nhất toàn Tổng công ty

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021	TH năm 2021	Tỷ lệ	
A	B	C	1	2	3	4=3:2	5=3:1
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	13.164	12.000	12.647	105	96
2	Doanh thu	Tỷ .đ	2.202,40	2.000,00	2.790,78	140	127
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ .đ	32,53	22,00	34,57	157	106
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ .đ	20,89	14,50	24,10	166	115
5	Nộp NSNN	Tỷ .đ	117,72	75,00	132,05	167	106
6	Thu nhập bình quân	Tr đ/ng/tháng	22,17	17,50	21,35	122	96

Bảng 2. Kết quả SXKD của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021	TH năm 2021	Tỷ lệ	
A	B	C	1	2	3	4=3:2	5=3:1
1	Công ty mẹ - PVChem						
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ .đ	689,28	665,00	664,90	100	96
	Tổng doanh thu	Tỷ .đ	1.678,48	1.300,00	1.974,00	152	117
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ .đ	23,23	5,00	5,00	100	22
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ .đ	22,78	5,00	5,00	100	22
	Nộp NSNN	Tỷ .đ	61,64	40,00	67,49	167	109

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021	TH năm 2021	Tỷ lệ	
A	B	C	1	2	3	4=3:2	5=3:1
2	DMC - Miền Nam						
	Doanh thu	Tỷ .đ	245,15	300,00	327,33	109	134
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ .đ	3,51	6,00	6,64	111	189
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ .đ	1,51	4,80	5,28	110	350
3	PVChem - Tech/PVChem-RT						
	Doanh thu	Tỷ .đ	81,95	130,00	130,00	100	159
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ .đ	4,05	4,50	5,00	100	111
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ .đ		3,95	4,65	100	
4	Công ty DMC						
	Doanh thu	Tỷ .đ	243,04	170,00	191,81	113	79
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ .đ	25,80	2,00	2,40	125	9,7
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ .đ		1,60	1,91	123	
5	M-I Vietnam						
	Doanh thu	Tỷ .đ	414,86	400,00	415,27	113	109
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ .đ	37,78	36,00	36,60	102	97
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ .đ	29,37	28,00	28,46	107	97

2. CÔNG TÁC TỔ CHỨC NHÂN SỰ

2.1. Cơ cấu nhân lực

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Trên Đại học	50	14.45
2	Đại học	210	60.69
3	Cao đẳng	5	1.44
4	Trung cấp	13	3.76
5	CNKT	39	11.27
6	Phổ thông	29	8.39
	Tổng	346	100%

2.2. Chính sách liên quan đến người lao động năm 2021

Lao động, tiền lương

Lao động bình quân:	346 người
Tiền lương bình quân:	16,63 triệu đồng/người/tháng
Thu nhập bình quân:	21,35 triệu đồng/người/tháng



3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

3.1. Các khoản đầu tư lớn

PVChem đã tiến hành giải ngân góp vốn thành lập các đơn vị thành viên với số tiền 120 tỷ đồng, trong đó: 30 tỷ đồng góp vốn thành lập Công ty TNHH PVChem-Tech và 90 tỷ đồng góp vốn thành lập Công ty TNHH Dung dịch Khoan và Dịch vụ Dầu khí.

3.2. Tình hình thực hiện các Dự án lớn

Dự án sản xuất PET Chip tái chế từ chai nhựa PET phế liệu: PVChem hợp tác với Shinkong synthetic fibers Corporation (Đài Loan) và Công ty Môi trường Nghi Sơn triển khai dự án.

Dự án Nhà máy sản xuất Oxy già: PVChem và PVFCCo đang tích cực đẩy mạnh công tác chuẩn bị đầu tư dự án (lập Báo cáo khả thi dự án, hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư) sớm trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận để tiến hành đầu tư xây dựng nhà máy.

Dự án sản xuất khí công nghiệp sử dụng nguồn nhiệt lạnh của Dự án kho chứa LNG Thị Vải của PVGas: PVChem hợp tác với Công ty khí công nghiệp Thái Lan (BIG) - đơn vị thành viên Tập đoàn Air Product and Chemicals (Mỹ), Tổng công ty PVGas.

Dự án sản xuất PP Filer Master bach/Compound từ bột PP của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất: Tổng công ty PVChem đang triển khai công chuẩn bị đầu tư, công tác đầu tư xây dựng nhà máy.

Nghiên cứu các dự án đầu tư khả thi và hiệu quả khác: Dự án đầu tư hệ thống bồn bể chứa, phối trộn hóa chất lỏng; Dự án sản xuất dung môi; Dự án Phân xưởng pha trộn hóa chất; Dự án sản xuất xúc tác;...



4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng tài sản	1,802,657,361,379	1,673,538,992,339	7.72%
Tài sản dài hạn	195,372,120,062	222,418,339,655	-12.16%
Tài sản ngắn hạn	1,607,285,241,317	1,451,120,652,684	10.76%
Tiền & tương đương tiền	202,784,591,515	437,675,706,217	-53.67%
Hàng tồn kho	255,404,036,251	163,776,078,943	55.95%
Nợ phải thu	912,836,369,078	840,273,849,720	8.64%
Nợ phải trả	1,001,409,452,536	849,839,532,411	17.84%
Nợ ngắn hạn	970,491,755,091	814,956,602,198	19.09%
Giá vốn hàng bán	2,594,734,301,543	1,992,377,348,652	30.23%
Doanh thu bán hàng	2,783,492,905,715	2,195,498,487,388	26.78%
Doanh thu thuần	2,776,311,112,358	2,178,704,787,315	27.43%
CP lãi vay	1,059,186,105	2,125,359,380	-50.16%
CP quản lý	128,339,990,024	121,843,714,377	5.33%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28,421,648,011	34,611,657,456	-17.88%
Lợi nhuận khác	6,162,524,251	-2,082,228,468	-395.96%
LN trước thuế	34,584,172,262	32,529,428,988	6.32%
Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	35,643,358,367	34,654,788,368	2.85%
Lợi nhuận sau thuế	24,116,520,046	20,885,262,334	15.47%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	249.73%	93.85%	166.11%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
I. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1. Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	lần	1.66	1.78	-6.99%
2. Hệ số thanh toán nhanh =(TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	1.39	1.58	-11.82%
II. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
1. Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	10.84%	13.29%	
2. Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	89.16%	86.71%	
1. Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	55.55%	50.78%	4.77%
2. Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	124.98%	103.17%	21.81%
III. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1. Số vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/ Giá trị hàng tồn kho bình quân trong kỳ	vòng	12.38	7.95	55.68%
2. Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	vòng	1.54	1.30	18.30%
IV. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1. Chỉ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0.869%	0.959%	-0.09%
2. Chỉ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	1.388%	2.496%	-1.11%
3. Chỉ số lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	1.024%	1.589%	-0.56%

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

5.1. Cổ phần



Tổng số cổ phần

50.000.000 cổ phần



Tổng số cổ phần đang lưu hành

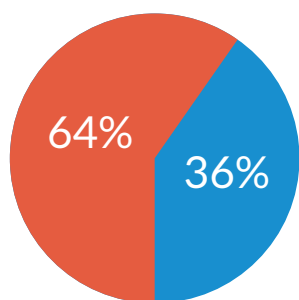
50.000.000 cổ phần



Loại cổ phần

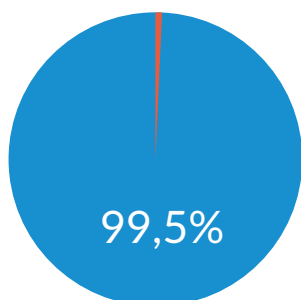
Tự do chuyển nhượng

5.2. Cơ cấu cổ đông (thời điểm chốt danh sách 07/12/2021)



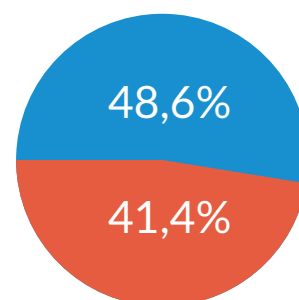
Cơ cấu cổ đông:

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam: 36%
- Các cổ đông khác: 64%



Theo lãnh thổ:

- Cổ đông trong nước: 99,5%
- Cổ đông nước ngoài: 0,5 %



Theo hình thức sở hữu:

- Cổ đông tổ chức: 41,4%
- Cổ đông cá nhân: 48,6%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thời điểm	Vốn ĐL (tr.đ)	Số vốn tăng lên (tr.đ)	Phương thức tăng vốn
Bắt đầu hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (tháng 10/2005) (1)	120.000	0	
Tháng 11/2008 (2)	145.199,98	25.199,98	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2007 cho cổ đông hiện hữu.
Tháng 9/2009 (3)	159.717,35	14.517,37	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2008 cho cổ đông hiện hữu.
Tháng 12/2009 (4)	192.382,25	32.664,9	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ.
Tháng 7/2010 (5)	195.412,84	3.030,59	Phát hành riêng lẻ cho Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) để xử lý số cổ phần dôi dư chưa chào bán hết theo giấy chứng nhận chào bán số 483/UBCK-GCN.
Tháng 10/2010 (6)	350.000	154.587,16	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, CBCNV
Tháng 10/2012 (7)	350.000	500.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, CBCNV

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

+ Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.500.000 cổ phiếu

+Giao dịch cổ phiếu quỹ: Bán thành công 2.500.000 cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA PVCHEM

6.1. Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện: 1.553.091 KWh và 15082,864 tấn dầu DO.

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả. Không có.

Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo). Không có.

Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): 13.257 m3.

6.3. Đánh giá liên quan đến người lao động

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV theo đúng quy định. Đồng thời thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại và khám sức khỏe bệnh nghề nghiệp cho những người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại theo đúng quy định của pháp luật.

Trang bị đầy đủ các phương tiện Bảo hộ lao động cho người lao động

Trang bị đầy đủ thuốc men, dụng cụ y tế và tổ chức các khóa huấn luyện liên quan đến công tác AT-VSLĐ đầy đủ cho người lao động.

Thực hiện đo kiểm môi trường lao động nhằm đánh giá, kiểm soát điều kiện lao động được an toàn.

Liên tục thực hiện và cải tiến hệ thống quản lý tích hợp An toàn- Môi trường- Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001- ISO 14001- ISO 45001 trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Thực hiện đầy đủ các biện pháp cũng như công tác hỗ trợ người lao động trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.



6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Năm 2021, PVChem thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, an ninh trật tự tại địa phương không gây ô nhiễm môi trường, không gây mất an ninh an toàn, không để xảy ra cháy nổ. Đặc biệt khi bệnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, PVChem đã có những biện pháp cụ thể như thành lập các Ban chỉ đạo; phân công bộ chuyên môn; xây kế hoạch ứng phó khẩn cấp dịch, bệnh Covid-19; xây dựng quy trình làm việc nếu xảy ra dịch bệnh covid-19 tại PVChem, triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại chỗ như trang bị khẩu trang y tế, khẩu trang đồng xuân, sử dụng nước sát khuẩn, đo thân nhiệt, tổ chức làm việc online, họp trực tuyến video conference, thực hiện nghiêm túc thông điệp 5K... kết quả PVChem mọi hoạt động SXKD diễn ra bình thường.

Bên cạnh đó, PVChem tiếp tục duy trì các hoạt động của các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên như:

Phối hợp cùng chính quyền tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho CBCNV lao động có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán Tân Sửu. Tổ chức chương trình Đồng hành cùng con đến trường mùa Trung thu đặc biệt 2021. Trao tặng Trung tâm cấp cứu A9 Bệnh viện Bạch Mai 20 xe cồng vận chuyển bệnh nhân trị giá 400 triệu đồng.

Tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 112 năm ngày Quốc tế phụ nữ cho các nữ CBCNV-LĐ trong toàn Tổng công ty.

Chỉ đạo các cấp Công đoàn trực thuộc tuyên truyền, vận động CBCNV - LĐ nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các khuyến cáo của Bộ Y tế và tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình "Mái ấm Công đoàn Dầu khí Việt Nam".



PVCHEM

**III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

1. ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ

Mặc dù năm 2021 là một năm hết sức khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid 19 diễn biến phức tạp trong nước, tuy nhiên PVChem đã nỗ lực chỉ đạo các giải pháp đẩy mạnh hoạt động SXKD, bám sát khách hàng thực hiện cung cấp các sản phẩm/dịch vụ; Tìm kiếm các sản phẩm/dịch vụ mới để gia tăng doanh thu và lợi nhuận; Xây dựng và triển khai các phương án, kịch bản điều hành hoạt động SXKD linh hoạt để ứng phó diễn biến phức tạp của dịch Covid-19,... Do vậy, năm 2021 kết quả hoạt động SXKD của PVChem đạt mức khả quan, PVChem đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu tài chính quan trọng được được ĐHĐCĐ thông qua trước thời hạn 01 tháng của năm Kế hoạch.

2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TỪNG LĨNH VỰC

● Lĩnh vực dịch vụ:

Doanh thu 850 tỷ đồng, đạt 106% Kế hoạch năm. Trong đó: Lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan, PVChem triển khai cung cấp dịch vụ cho các nhà thầu dầu khí theo kế hoạch. Lĩnh vực dịch vụ công nghiệp, PVChem chủ yếu tập trung triển khai các hợp đồng dịch vụ có giá trị nhỏ đã ký kết với các khách hàng Nhà máy LD Dung Quất, Nhà máy LHD Nghi Sơn và các NM Nhiệt điện; Lĩnh vực dịch vụ khoa học kỹ thuật, PVChem đã triển khai tốt các hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật khâu đầu và khâu sau cho các nhà thầu dầu khí và được các khách hàng đánh giá cao.

● Lĩnh vực kinh doanh:

Doanh thu 1,900 tỷ đồng, đạt 126% Kế hoạch năm. PVChem tiếp tục duy trì ổn định cung cấp dịch vụ hoá chất cho các hoạt động dầu khí (từ khoan, khai thác, lọc hoá dầu, chế biến khí, điện đạm), với danh mục hoá chất ngày càng đa dạng hoá với các nguồn hàng từ nhập khẩu, trong nước và tự pha trộn,... Năm 2021, PVChem đã ký kết được một số hợp đồng cung cấp hoá chất khoan, khai thác, hoá chất lọc dầu với các khách hàng Vietsovpetro, Nhà máy LHD Nghi Sơn, Cuu Long JOC.

● Lĩnh vực sản xuất:

Tổng sản lượng sản xuất đạt 12.647 tấn, đạt 105% kế hoạch năm. Năm 2021 PVChem tiếp tục tập trung sản xuất các sản phẩm truyền thống như Xi măng G, Silica Flour, Bentonite,... để cung cấp cho các Công ty Dịch vụ Dầu khí tại Việt Nam; Đồng thời, PVChem cũng đang triển khai các phương án nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà máy Cái Mép như: phối hợp với các đối tác nghiên cứu sản xuất phụ gia Xi măng/ bê tông và nghiên cứu nâng cao giá trị của sản phẩm Bentonite; tìm kiếm các nguồn nguyên liệu đầu vào giá cạnh tranh để ổn định sản xuất.

● Lĩnh vực đầu tư:

Năm 2021, PVChem đặt mục tiêu tăng vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng để đầu tư tài chính/góp vốn cho các Công ty con triển khai các dự án đầu tư/mở rộng hoạt động SXKD, trong đó kế hoạch đầu tư là 346,9 tỷ đồng. Tổng mức đầu tư năm 2021 đạt 127,9 tỷ đồng, đạt 37% Kế hoạch, trong đó PVChem triển khai góp vốn đầu tư tài chính thành lập Công ty TNHH DMC, Công ty PVChem-Tech và triển khai nghiên cứu cơ hội đầu tư các dự án như: Dự án sản xuất Oxy già; Dự án đầu tư Hệ thống bồn bể chứa, phối trộn hoá chất lỏng; Dự án sản xuất khí công nghiệp sử dụng nguồn nhiệt lạnh của Dự án kho chứa LNG Thị Vải của PV GAS; Dự án sản xuất PET chip tái chế từ chai nhựa PET phế liệu; Dự án sản xuất PP Filler Masterbatch/compound từ bột PP của NM Lọc dầu Dung Quất.



3. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

- Đến thời điểm 31/12/2021 Tổng tài sản của PVChem là 1.810 tỷ đồng, tăng 137 tỷ đồng, tương đương tăng 8,2% so với thời điểm cuối năm 2020. Năm 2021, hoạt động kinh doanh của PVChem vẫn được duy trì ổn định cung cấp dịch vụ hoá chất cho các hoạt động dầu khí (từ khoan, khai thác, lọc hoá dầu, chế biến khí, điện đạm), với danh mục hoá chất ngày càng đa dạng hoá với các nguồn hàng từ nhập khẩu, trong nước và tự pha trộn,... Năm 2021, PVChem đã ký kết được một số hợp đồng cung cấp hoá chất khoan, khai thác, hoá chất lọc dầu với các khách hàng Vietsovpetro, Nhà máy LHD Nghi Sơn, Cuu Long JOC. PVChem triển khai cung cấp dịch vụ các nhà thầu dầu khí. Lĩnh vực dịch vụ công nghiệp, PVChem chủ yếu tập trung triển khai các hợp đồng dịch vụ có giá trị nhỏ đã ký kết với các khách hàng Nhà máy LD Dung Quất, Nhà máy LHD Nghi Sơn và các NM Nhiệt điện; Lĩnh vực dịch vụ khoa học kỹ thuật, PVChem đã triển khai tốt các hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật khâu đầu và khâu sau cho các nhà thầu dầu khí và được các khách hàng đánh giá cao.
- Doanh thu thuần của năm 2021 tăng 27,4% (tăng 597 tỷ đồng) so với năm 2020. Hoạt động kinh doanh đạt được những kết quả khả quan làm cho: các khoản phải thu/phải trả khách hàng thời điểm cuối năm 2021 đều gia tăng so với cùng kỳ năm trước. Riêng tiền và tương đương tiền giảm 54%, các khoản nợ phải thu tăng 8,6% so với cuối năm 2020.
- Tài sản ngắn hạn cuối năm 2021 là 1.607 tỷ đồng, tăng 156 tỷ đồng so với cùng kỳ (tương đương tăng 10,7%), trong đó: khoản tiền và tương đương tiền giảm 234 tỷ đồng (giảm 54%); phải thu khách hàng tăng 72 tỷ đồng, hàng tồn kho tăng 91 tỷ đồng.
- Tài sản dài hạn cuối năm 2021 của PVChem là 195 tỷ đồng giảm 27 tỷ đồng do trong năm TCT thực hiện khấu hao tài sản cố định.
- Tổng Nợ phải trả của PVChem tính đến thời điểm 31/12/2021 là 1.001 tỷ đồng, chiếm 55,5% trong tổng nguồn vốn, trong đó nợ vay ngắn hạn và dài hạn là 508 tỷ đồng. Trong năm Nợ phải trả đã tăng 151,5 tỷ đồng (tương đương tăng 17,8%), trong đó chủ yếu do khoản vay ngắn hạn tăng 136 tỷ đồng.
- Trong năm Tổng Công ty PVChem đã thanh toán cổ tức năm 2020 (4,5% bằng tiền) cho cổ đông.
- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán trong năm 2021 đều giảm so với năm 2020 (do tốc độ tăng của Nợ ngắn hạn nhiều hơn tốc độ tăng của Tài sản ngắn hạn).
- Trong cơ cấu vốn năm 2021, hệ số nợ ở mức 55,5% (tăng 4,7%) và vẫn đảm bảo ở mức an toàn tài chính (năm 2020 ở mức 50,8%).
- Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động: trong đó số vòng quay hàng tồn kho tăng 55%: PVChem đã kiểm soát tốt hàng tồn kho, triển khai lập kế hoạch hàng sử dụng trong năm để có kế hoạch nhập hàng đáp ứng cho nhu cầu SXKD và cung cấp cho chiến dịch khoan của các nhà thầu dầu khí trong năm 2021. Tổng giá trị tồn kho đến 31/12/2021 là 255,4 tỷ đồng, tăng 91,6 tỷ đồng so với thời điểm 01/01/2021; chỉ tiêu Doanh thu thuần/Tổng tài sản tăng 18,3% do gia tăng cả doanh thu và tài sản so với cùng kỳ.
- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời như: Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản, Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần và Lợi nhuận từ HĐK-D/Doanh thu thuần đều suy giảm so với năm 2020, nguyên nhân chủ yếu là tốc độ tăng lợi nhuận sau thuế của PVChem thấp hơn tốc độ gia tăng Doanh thu và tài sản.



4. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

4.1. Về cơ cấu tổ chức

- Tổ chức sắp xếp lại lao động tại các Ban/Văn phòng Công ty Mẹ-PVChem theo hướng giảm lao động gián tiếp, tăng cường lao động làm việc trực tiếp tại các đơn vị sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng và thực hiện phương án sắp xếp lao động khi thành lập các công ty TNHH 1TV PVChem-Tech và DMC trên cơ sở chuyển đổi mô hình hoạt động của các Chi nhánh phù hợp với nhu cầu công việc và đảm bảo việc làm ổn định cho CBNV.

4.2. Về chính sách tiền lương, tiền thưởng







Tổng công ty thực hiện chế độ tiền lương tiền thưởng theo mức độ đóng góp của từng vị trí công tác trong Tổng công ty, gắn tiền lương với năng suất, chất lượng và hiệu quả của từng người, khuyến khích người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, khuyến khích mọi người nâng cao hiệu quả làm việc, từ đó khuyến khích CBCNV làm việc hăng say góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

4.3. Về chính sách quản lý






- PVChem đã từng bước cải tiến, đổi mới phương pháp trong công tác quản trị nội bộ theo hướng tiếp cận hệ thống quản lý khoa học, đồng bộ; áp dụng yếu tố công nghệ trong công tác quản trị, tiết giảm tối đa các chi phí quản lý.
- Thường xuyên, liên tục rà soát sửa đổi, bổ sung và ban hành mới những Quy định/Quy chế làm cơ sở hành lang pháp lý nâng cao hiệu quả công việc người lao động và hiệu quả các hoạt động của Tổng công ty (con người, tài chính, vốn, công nghệ...).
- Thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ (Quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn) phù hợp với quy định của pháp luật, quy định của các cơ quan cấp trên và phù hợp yêu cầu quản lý của PVChem theo hướng: Công ty Mẹ -PVChem tổ chức quản lý theo mục tiêu và hiệu quả, tạo cơ chế tự chủ cho các đơn vị, tăng cường quyền hạn, gắn liền trách nhiệm của người quản lý/đại diện của PVChem tại các đơn vị với hiệu quả hoạt động sản xuất của doanh nghiệp; thực hiện cơ chế khoán đối với các đơn vị kinh doanh; CBNV được hưởng chế độ lương thưởng phù hợp theo cơ chế thị trường - theo năng lực hiệu quả và giá trị đóng góp.

5. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

5.1. Các chỉ tiêu hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2022

 Sản lượng sản xuất: 30.300 tấn	 Lợi nhuận sau thuế: 43,5 tỷ đồng
 Tổng doanh thu: 2.400,0 tỷ đồng	 Nợ ngân sách Nhà nước: 95,0 tỷ đồng
 Lợi nhuận trước thuế: 65,0 tỷ đồng	 Thu nhập bình quân: 22,0 triệu đồng/người/tháng

5.2. Các chỉ tiêu Công ty Mẹ - PVChem năm 2022

 Tổng doanh thu: 1.450,0 tỷ đồng	 Chỉ tiêu đầu tư: 454,0 tỷ đồng <i>(trường hợp Vốn điều lệ tăng lên 1.000 tỷ đồng: kế hoạch đầu tư là 454 tỷ đồng; Trường hợp Vốn điều lệ duy trì 500 tỷ đồng: kế hoạch đầu tư là 65,8 tỷ đồng)</i>
 Lợi nhuận trước thuế: 37,5 tỷ đồng	
 Lợi nhuận sau thuế: 37,5 tỷ đồng	 Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ: 6,5 %

5.3. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

Nhiệm vụ, giải pháp trong lĩnh vực sản xuất – kinh doanh

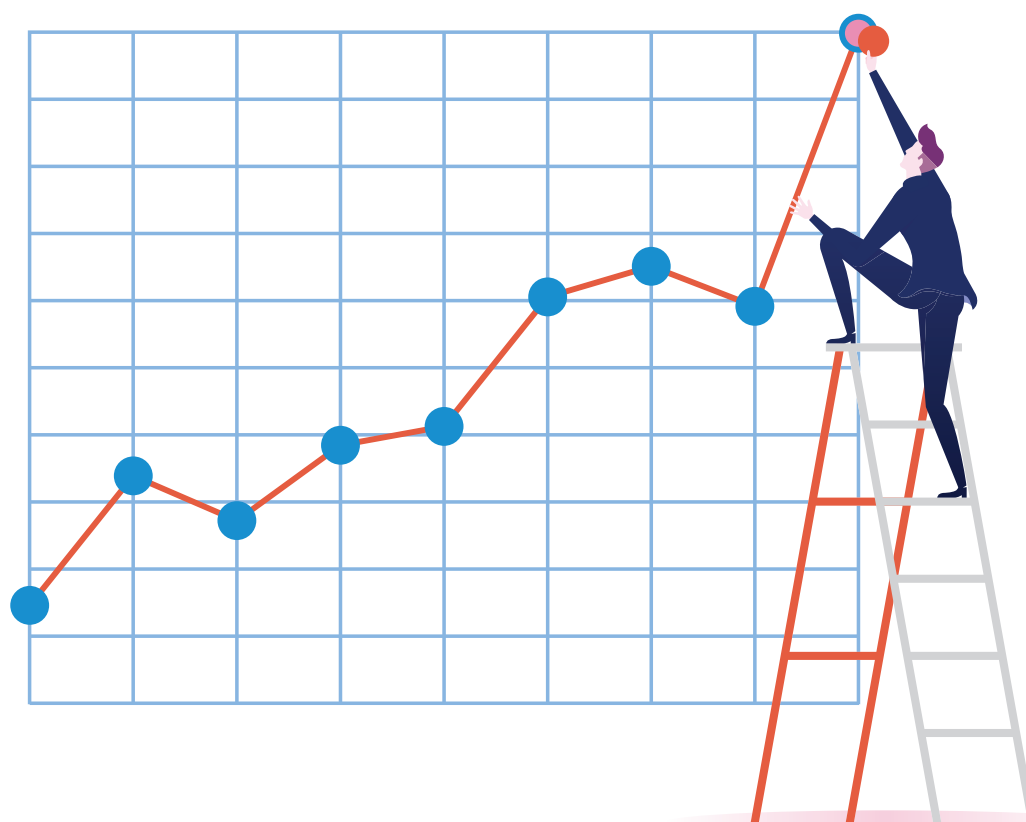
- Tiếp tục thúc đẩy mục tiêu tăng Vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.
- Chuẩn bị tốt các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển PVChem đến năm 2035, PVN đã phê duyệt tại Nghị quyết số 958/NQ-DKVN ngày 01/3/2022.
- Xây dựng các phương án sản xuất các sản phẩm truyền thống đảm bảo chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh và hạ giá thành sản phẩm. Nghiên cứu phát triển sản xuất các sản phẩm mới có hiệu quả kinh tế nhằm phát huy công suất của Nhà máy Hoá phẩm Dầu khí Cái Mép.
- Duy trì và cung cấp ổn định dịch vụ dung dịch khoan với các khách hàng truyền thống. Phát triển dịch vụ chống ăn mòn cho các công trình dầu khí, cung cấp dịch vụ vận hành bảo dưỡng nhiều loại hình ngành nghề công nghiệp.
- Duy trì và phát triển kinh doanh hoá chất trong ngành, tập trung vào hoá chất lọc dầu, dịch vụ hoá chất khai thác, hoá chất khoan và phân phối/kinh doanh các sản phẩm hoá dầu, kinh doanh nội địa và quốc tế. Xuất khẩu một số sản phẩm truyền thống của PVChem.
- Nghiên cứu và triển khai các dự án mới phù hợp với định hướng phát triển nhằm nâng cao tỷ trọng lĩnh vực sản xuất, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của PVChem.

Nhiệm vụ, giải pháp trong công tác quản trị

- Xây dựng bộ máy quản trị, cơ chế quản lý điều hành chuyên nghiệp và hiệu quả; Thoái toàn bộ phần vốn góp của PVChem/triển khai thủ tục phá sản DMC-VTS.
- Nghiên cứu, xây dựng phương án: (i) Thành lập Công ty TNHH PVChem – ITS trên cơ sở chuyển đổi mô hình hoạt động của Chi nhánh PVChem – ITS (khi điều kiện thuận lợi); (ii) Thành lập Công ty TNHH Dịch vụ Hoá chất Dầu khí trên cơ sở chuyển đổi mô hình hoạt động của Chi nhánh PVChem – CS (khi điều kiện thuận lợi); (iii) Chuyển đổi Công ty TNHH (PVChem – Tech, DMC, PVChem – CS, PVChem – ITS) sang mô hình Công ty Cổ phần khi điều kiện thuận lợi; (iv) Tiếp tục phát triển và mở rộng hoạt động của Chi nhánh PVChem-RT.
- Khai thác sử dụng hiệu quả các tài sản trong toàn Tổng công ty; Có giải pháp tối ưu đối với thiết bị làm sạch.
- Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông, duy trì và nâng cao các chỉ số đảm bảo an toàn hoạt động tài chính của Tổng công ty.
- Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và xây dựng hệ thống ERP, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với công tác triển khai chuyển đổi số và ERP của PVN.

5.4. Các chỉ tiêu Kế hoạch 5 năm 2021-2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025
I	Tổng khối lượng sản xuất	Tấn	480.000 - 525.000
II	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	16.000 - 21.100
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	400 - 640
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	300 - 470
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	500 - 800
III	Các chỉ tiêu tài chính Công ty Mẹ - PVChem		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.000 - 3.700
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	200 - 310
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	200 - 310
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	100 - 110
5	Tỷ lệ cổ tức bình quân	%/năm	Sẽ được PVN phê duyệt theo từng năm
IV	Nhu cầu vốn đầu tư	Tỷ đồng	1.600 - 2.190





PV CHEM

**IV. BÁO CÁO CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.**

1. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2021

Năm 2021, mặc dù giá dầu tăng nhưng dịch Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến rất phức tạp, từ tháng 4/2021 đến nay Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, đặc biệt khu vực phía Nam. Hầu hết hoạt động SXKD của các doanh nghiệp phải tạm dừng hoặc hoạt động cầm chừng, giao thông đi lại khó khăn ảnh hưởng lớn đến việc gặp gỡ tiếp xúc với đối tác, khách hàng, tiếp cận, tìm hiểu thị trường, mở rộng hoạt động SXKD, ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, đồng thời làm gia tăng chi phí hoạt động SXKD (chi phí vận tải, logistics, phòng chống dịch bệnh...).

Bên cạnh những khó khăn, PVChem luôn nhận được sự quan tâm và ủng hộ từ phía PVN; tập thể lãnh đạo PVChem luôn có sự đoàn kết, thống nhất cao; bộ máy quản lý/lao động gián tiếp tại Công ty Mẹ được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả, giảm áp lực chi phí quản lý từ bộ máy Công ty Mẹ; tái cấu trúc, cơ cấu lại ngành nghề, lĩnh vực hoạt động một số đơn vị thành viên theo hướng chuyên môn hóa, phát huy tối đa năng lực và tăng tính tự chủ của từng đơn vị; PVChem đã cơ bản hoàn thiện được chuỗi liên kết giá trị nội bộ cũng như là một đơn vị trong chuỗi liên kết giá trị của PVN.

Với quyết tâm hoàn thành vượt mức Kế hoạch SXKD năm 2021 đã được ĐHĐCĐ PVChem giao, PVChem tập trung chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, linh hoạt, vừa đảm bảo hoạt động SXKD liên tục, không bị đứt gãy, vừa đảm bảo an toàn sức khỏe cho CBCNV trong bối cảnh dịch Covid-19;

Một số kết quả chính năm 2021

- Hoàn thiện Chiến lược phát triển PVChem đến năm 2035, định hướng đến 2045, Kế hoạch 5 năm 2021-2025.
- Xây dựng phương án tăng vốn Điều lệ PVChem lên 1.000 tỷ đồng.
- Chỉ đạo triển khai công tác tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy quản lý, tăng cường đội ngũ lao động trực tiếp nhằm gia tăng doanh thu, lợi nhuận tại đơn vị. Kiện toàn đội ngũ cán bộ, lãnh đạo tại PVChem và các đơn vị thành viên.
- Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT và phân công, bổ nhiệm các đồng chí Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Chủ tịch/thành viên Ủy Ban Kiểm toán theo quy định.
- Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và các quy định của pháp luật: Điều lệ PVChem, Quy chế quản trị PVChem, Quy chế làm việc của HĐQT, Quy chế tài chính, Quy chế quản lý vốn bằng tiền, Quy chế phân cấp quản lý đầu tư, Quy chế quản lý đấu thầu, Quy chế hoạt động của Hội đồng khoa học PVChem...
- Công tác hợp tác, đầu tư, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới:
 - Tập trung chỉ đạo nghiên cứu cơ hội đầu tư các dự án (PP compound, Petchip, H2O2, Xút Clo, khí công nghiệp..).
 - Ký gia hạn hợp đồng liên doanh với Schlumberger tại Liên doanh MIVN (thêm 10 năm) và đổi tên Công ty thành Công ty Dịch vụ Dầu khí M- I Việt Nam, trong đó MIVN mở rộng thêm một số lĩnh vực như dịch vụ giếng khoan, công nghệ khai thác dầu khí...; tổ chức thành công Lễ ký kết Thỏa thuận hợp tác lập báo cáo khả thi Dự án sản xuất hạt nhựa tái chế (PET chip) từ chai nhựa phế liệu tại Việt Nam với Công ty Shinkong Synthetic Fibers (SSFC) và Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn (NSEC).
- Ký kết Thỏa thuận bảo mật thông tin và không làm việc cho đối thủ cạnh tranh với toàn thể CBNV Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ, HĐQT thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc trong thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, các Quy chế, Quy định của PVChem và giám sát thực hiện Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT PVChem.

Việc giám sát được thực hiện thông qua các cuộc họp HĐQT với Ban Tổng Giám đốc, các cuộc họp giao ban hàng tháng/Quý và các cuộc họp chuyên đề do Ban điều hành tổ chức.

HĐQT thường xuyên trao đổi, thảo luận với Ban Tổng Giám đốc các vấn đề liên quan đến định hướng, chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, triển khai kế hoạch SXKD năm 2021/xây dựng Kế hoạch năm 2022, công tác tái cấu trúc, cơ cấu tổ chức, nhân sự, lao động, tiền lương, tài chính kế toán, đầu tư...

Kết quả giám sát: năm 2021, hoạt động SXKD của PVChem tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Để ổn định và phát triển PVChem trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đề ra các giải pháp ứng phó và triển khai hoạt động SXKD một cách linh hoạt. Kết quả, PVChem đã hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu Kế hoạch năm 2021 về doanh thu, lợi nhuận trước 01 tháng. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT PVChem, Điều lệ, các Quy chế, Quy định của PVChem và các quy định của pháp luật.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

- Chủ động nguồn lực và các phương án để triển khai Chiến lược phát triển, Kế hoạch 5 năm 2021-2025, trong đó ưu tiên các dự án vừa/nhỏ trong lĩnh vực hóa dầu/hóa chất cơ bản, tập trung vào các dự án khả thi (PP compound, Petchip, H2O2, căn cứ cung ứng tại Nghi Sơn...), các dịch vụ hóa kỹ thuật chuyên sâu (dịch vụ giếng khoan, công nghệ khai thác dầu khí, bảo dưỡng sửa chữa, chống ăn mòn, sơn bảo vệ..).

- Tập trung triển khai tăng vốn Điều lệ lên 1000 tỷ đồng sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo nguồn lực sẵn sàng triển khai mở rộng hoạt động SXKD, đầu tư các dự án/góp vốn vào các công ty con/công ty liên kết.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới, đặc biệt là dịch vụ khâu đầu làm tiền để phát triển, mở rộng lĩnh vực, ngành nghề SXKD đem lại nguồn doanh thu mới cho PVChem; Nghiên cứu và triển khai các dự án mới trong chuỗi giá trị của ngành Dầu khí, phù hợp với định hướng phát triển PVChem nhằm nâng cao tỷ trọng lĩnh vực sản xuất, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của đơn vị.

- Thúc đẩy công tác tái cấu trúc bộ máy, hệ thống quản trị (quy chế, quy trình...), nâng cao chất lượng và hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ; Xây dựng bộ máy quản trị, cơ chế quản lý điều hành chuyên nghiệp, hiệu quả; Tái cấu trúc/sắp xếp/cơ cấu lại đơn vị thành viên, đảm bảo phát huy năng lực, thể mạnh và sự tự chủ của từng đơn vị...

PVCHEM
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức danh quản lý tại Công ty khác	Ghi chú
1	Ông Trương Đại Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	0%	Không	
2	Ông Hoàng Trọng Dũng	Ủy viên HĐQT kiêm TGD			Thôi UV.HĐQT từ 28/4/2021
3	Ông Phan Công Thành	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	0%	Không	Bổ nhiệm từ ngày 28/6/2021
4	Ông Trần Hồng Kiên	Ủy viên HĐQT độc lập	0%	Không	
5	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Ủy viên HĐQT	0,014%	Chủ tịch Công ty TNHH DMC	
6	Ông Hà Duy Tân	Ủy viên HĐQT	0%	Chủ tịch Công ty TNHH PVChem-Tech	

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT PVChem chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.

Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT PVChem gồm 05 Thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách, 01 Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 02 Ủy viên HĐQT chuyên trách, 01 Ủy viên HĐQT độc lập. Đồng thời, để đảm bảo tinh gọn bộ máy, nâng cao công tác kiểm tra, giám sát giúp HĐQT trong công tác quản trị và đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, HĐQT đã thành lập Ủy ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT

Các cuộc họp HĐQT năm 2021

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Đại Nghĩa	13/13	100%	
2	Ông Hoàng Trọng Dũng	4/13	30%	Thôi UV.HĐQT từ 28/4/2021
3	Ông Trần Hồng Kiên	12/13	92,3%	Nghỉ phép
4	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	13/13	100%	
5	Ông Hà Duy Tân	13/13	100%	

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

PVChem có 01 thành viên HĐQT độc lập, năm 2021, thành viên HĐQT độc lập thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ PVChem và các quy định liên quan. Thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ với các thành viên HĐQT khác trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời hỗ trợ tối đa Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP giao dịch	Ghi chú
1	Ông Hà Duy Tân	UV.HĐQT PVChem	10.000	Người nội bộ
2	Ông Trần Văn Trinh	Kế toán trưởng	30%	Người nội bộ
3	Ông Lê Văn Linh		7.100	Người liên quan của Người nội bộ

2. ỦY BAN KIỂM TOÁN PVChem (UBKT)

2.1. Thành viên và cơ cấu UBKT

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, PVChem đã thành lập Ủy ban Kiểm toán PVChem trực thuộc HĐQT tại Quyết định số 645/QĐ-PVChem ngày 12/5/2021 của HĐQT PVChem. Cơ cấu UBKT PVChem cụ thể như sau:

TT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Hồng Kiên	Chủ tịch Ủy ban	12/5/2021	Thạc sỹ tài chính
2	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thành viên	12/5/2021	Kỹ sư xây dựng
3	Ông Hà Duy Tân	Thành viên	12/5/2021	Kỹ sư xây dựng công trình biển và dầu khí

2.2. Hoạt động của UBKT

2.2.1. Cuộc họp Ủy Ban Kiểm toán PVChem

TT	Thành viên UBKT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
3	Ông Trần Hồng Kiên	2/2	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	2/2	100%	100%	
5	Ông Hà Duy Tân	2/2	100%	100%	

2.2.2. Hoạt động của UBKT

- Hoạt động giám sát của Ủy Ban Kiểm toán PVChem đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Ủy Ban kiểm toán đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định liên quan, Điều lệ PVChem và Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán PVChem.

Năm 2021, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ PVChem.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy Ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Ủy Ban kiểm toán luôn chủ động phối hợp cùng HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời hỗ trợ tối đa Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD. Ủy Ban kiểm toán tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, có ý kiến độc lập về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ủy Ban kiểm toán tổ chức 02 cuộc họp, cụ thể như sau: (i) cuộc họp để thống nhất lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán BCTC PVChem 2021 trình HĐQT thông qua và trình ĐHĐCĐ theo quy định; (ii) cuộc họp về một số nội dung trong Biên bản kiểm toán tại Chi nhánh PVChem-RT/Công ty TNHH PVChem-Tech.





PVCHEM

VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

PH



Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2021



Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP
Thông tin về Công ty

Quyết định Thành lập Quyết định số 1544/QĐ-TCCB do Bộ Công Thương ban hành ngày 28 tháng 4 năm 2005.

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0103009579 ngày 18 tháng 10 năm 2005

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0100150873 ngày 10 tháng 11 năm 2021

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh Doanh số 0103009579 đã được thay thế bởi Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0100150873. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0100150873 thay đổi lần thứ 26 ngày 10 tháng 11 năm 2021. Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh và Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đầu tiên và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Trương Đại Nghĩa	Chủ tịch
Ông Trần Hồng Kiên	Ủy viên
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Ủy viên
Ông Hà Duy Tân	Ủy viên
Ông Phan Công Thành	Ủy viên (từ ngày 28/6/2021)
Ông Hoàng Trọng Dũng	Ủy viên (đến ngày 28/4/2021)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phan Công Thành	Tổng Giám đốc (từ ngày 29/4/2021)
	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 28/4/2021)
Ông Hoàng Trọng Dũng	Tổng Giám đốc (đến ngày 28/4/2021)
Ông Phạm Ngọc Khuê	Phó Tổng Giám đốc
Ông Bùi Tuấn Ngọc	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trương Việt Phương	Phó Tổng Giám đốc

Trụ sở đăng ký Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam,
 Số 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa,
 Quận Cầu Giấy, Hà Nội,
 Việt Nam

Công ty kiểm toán Công ty TNHH KPMG
 Việt Nam

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP **Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (“Tổng Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Tổng Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty:

- (a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 50 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cho rằng Tổng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc 


Phan Công Thành
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2022



KPMG Limited
 46th Floor, Keangnam Landmark 72
 E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
 South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
 +84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông và Hội đồng Quản trị
 Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (“Tổng Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty phê duyệt phát hành ngày 22 tháng 3 năm 2022, được trình bày từ trang 5 đến trang 50.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 21-02-00229-22-2



Wang Toon Kim

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0557-2018-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2022

Đàm Xuân Lâm

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0861-2018-007-1

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		1.607.756.181.917	1.451.120.652.684
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	202.784.591.515	437.675.706.217
Tiền	111		192.784.591.515	107.505.706.217
Các khoản tương đương tiền	112		10.000.000.000	330.170.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		228.620.000.000	6.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6(a)	228.620.000.000	6.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		912.990.601.451	840.273.849.720
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	880.324.414.922	826.520.163.651
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		18.432.912.951	21.856.256.468
Phải thu ngắn hạn khác	136	8(a)	57.177.203.888	34.842.398.134
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(42.943.930.310)	(42.944.968.533)
Hàng tồn kho	140	10	256.946.359.992	163.776.078.943
Hàng tồn kho	141		324.976.846.464	226.849.523.333
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(68.030.486.472)	(63.073.444.390)
Tài sản ngắn hạn khác	150		6.414.628.959	3.395.017.804
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		947.313.360	1.250.191.515
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		5.467.315.599	2.144.826.289
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 250 + 260)	200		202.990.288.943	222.418.339.655
Các khoản phải thu dài hạn	210		2.929.129.759	3.046.763.175
Phải thu dài hạn khác	216	8(b)	2.929.129.759	3.046.763.175
Tài sản cố định	220		165.259.926.262	186.060.221.314
Tài sản cố định hữu hình	221	11	144.001.837.006	163.828.891.721
Nguyên giá	222		397.304.411.345	414.282.567.007
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(253.302.574.339)	(250.453.675.286)
Tài sản cố định vô hình	227	12	21.258.089.256	22.231.329.593
Nguyên giá	228		30.414.868.672	31.001.902.014
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(9.156.779.416)	(8.770.572.421)
Đầu tư tài chính dài hạn	250	6(b)	-	-
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
Tài sản dài hạn khác	260		34.801.232.922	33.311.355.166
Chi phí trả trước dài hạn	261	13	6.853.970.657	6.707.477.253
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	14	27.947.262.265	26.603.877.913
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.810.746.470.860	1.673.538.992.339

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		1.009.265.275.280	849.839.532.411
Nợ ngắn hạn	310		976.481.251.603	814.956.602.198
Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	239.425.736.234	201.276.174.640
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		110.724.990.085	90.416.308.108
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	14.109.860.222	18.752.516.746
Phải trả người lao động	314		13.425.965.039	21.381.700.463
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	83.585.730.201	96.517.502.017
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		186.486.975	354.952.208
Phải trả ngắn hạn khác	319	18	4.762.811.444	4.968.604.966
Vay ngắn hạn	320	19	507.981.689.320	371.770.254.655
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	876.279.400
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322	20	2.277.982.083	8.642.308.995
Nợ dài hạn	330		32.784.023.677	34.882.930.213
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		209.818.183	312.000.000
Phải trả dài hạn khác	337		39.375.000	140.200.000
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		2.553.931.176	2.553.931.176
Dự phòng phải trả dài hạn	342	21	29.980.899.318	31.876.799.037

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

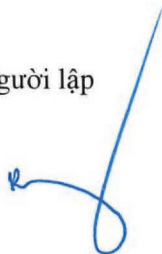
Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)	400		801.481.195.580	823.699.459.928
Vốn chủ sở hữu	410	22	801.479.771.980	823.571.857.928
Vốn cổ phần	411	23	500.000.000.000	500.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		500.000.000.000	500.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		18.965.245.000	18.965.245.000
Cổ phiếu quỹ	415	22	(18.544.782.020)	(18.536.548.520)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		2.672.747.436	2.672.747.436
Quỹ đầu tư phát triển	418	25	153.708.537.299	153.708.537.299
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		33.014.895.454	54.204.522.762
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		25.444.543.759	48.819.881.702
- LNST năm nay	421b		7.570.351.695	5.384.641.060
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	22	111.663.128.811	112.557.353.951
Nguồn kinh phí và các quỹ khác	430		1.423.600	127.602.000
Nguồn kinh phí	431		1.423.600	127.602.000
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.810.746.470.860	1.673.538.992.339

Ngày 22 tháng 3 năm 2022

Người lập



Tạ Đình Khang

Kế toán trưởng



Trần Văn Trinh

Tổng Giám đốc




Phan Công Thành

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu B 02 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	27	2.767.441.385.060	2.195.498.487.388
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	27	7.181.793.357	16.793.700.073
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	27	2.760.259.591.703	2.178.704.787.315
Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11	28	2.578.953.875.169	1.992.377.348.652
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		181.305.716.534	186.327.438.663
Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	21.885.613.276	19.210.490.379
Chi phí tài chính	22	30	10.404.579.966	12.174.146.684
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>1.059.186.105</i>	<i>2.125.359.380</i>
Chi phí bán hàng	25	31	36.296.206.090	36.908.410.525
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	32	127.799.644.376	121.843.714.377
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 25 - 26)	30		28.690.899.378	34.611.657.456
Thu nhập khác	31	33	8.638.093.664	4.500.367.601
Chi phí khác	32	34	2.760.984.087	6.582.596.069
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		5.877.109.577	(2.082.228.468)
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		34.568.008.955	32.529.428.988
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	36	11.347.695.755	12.084.685.573
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại	52		(883.276.200)	(440.518.919)
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (chuyển sang trang sau)	60		24.103.589.400	20.885.262.334

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)

Mẫu B 02 - DN/HN
 Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang sang từ trang trước)	60		24.103.589.400	20.885.262.334
Phân bổ cho:				
Cổ đông của Công ty mẹ	61		7.570.351.695	5.384.641.060
Cổ đông không kiểm soát	62		16.533.237.705	15.500.621.274
Đã điều chỉnh lại				
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	37	117	(55)

Ngày 22 tháng 3 năm 2022

Người lập



Tạ Đình Khang

Kế toán trưởng



Trần Văn Trinh

Tổng Giám đốc



Phan Công Thành

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	34.568.008.955	32.529.428.988
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	24.585.683.532	26.204.797.735
Các khoản dự phòng	03	2.183.824.740	(14.795.604.926)
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(1.184.105.253)	695.409.852
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(15.758.788.689)	(13.740.300.862)
Chi phí lãi vay	06	1.059.186.105	2.125.359.380
Các khoản điều chỉnh khác	07	-	(2.078.026.129)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	45.453.809.390	30.941.064.038
Biến động các khoản phải thu	09	(72.222.922.334)	54.767.310.399
Biến động hàng tồn kho	10	(98.127.323.131)	176.868.206.868
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	37.750.292.221	30.680.364.397
Biến động chi phí trả trước	12	529.652.990	866.082.779
		(86.616.490.864)	294.123.028.481
Tiền lãi vay đã trả	14	(4.902.431.434)	(11.789.957.206)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(11.895.251.961)	(7.408.747.466)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	4.505.543.000	1.650.000.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(18.996.048.312)	(20.574.322.371)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(117.904.679.571)	256.000.001.438
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(4.464.109.431)	(2.540.064.908)
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(782.620.000.000)	(134.000.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24	560.000.000.000	185.000.000.000
Tiền thu lãi tiền gửi và lợi nhuận được chia	27	11.908.805.777	13.554.743.233
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(215.175.303.654)	62.014.678.325

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 - DN/HN
 Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Biến động của cổ phiếu quỹ	32	(8.233.500)	(9.185.000)
Tiền vay ngắn hạn nhận được	33	612.838.001.484	458.257.276.767
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(475.912.017.114)	(543.830.030.992)
Tiền trả cổ tức	36	(38.792.398.642)	(55.349.380.598)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	98.125.352.228	(140.931.319.823)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	(234.954.630.997)	177.083.359.940
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	437.675.706.217	260.589.710.041
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	63.516.295	2.636.236
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61) (Thuyết minh 4)	70	202.784.591.515	437.675.706.217

Ngày 22 tháng 3 năm 2022

Người lập



Tạ Đình Khang

Kế toán trưởng



Trần Văn Trinh

Tổng Giám đốc



Phan Công Thành

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này



**TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ
DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP**
PetroVietNam Chemical & Services Corporation